

Số: 4557/ĐHLN-ĐT

V/v hướng dẫn tuyển thẳng, ưu tiên xét
tuyển và xét tuyển vào đại học, cao đẳng
năm 2015

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: - Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh);

Căn cứ Công văn số 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đại học, cao đẳng năm 2015;

Trường Đại học Lâm nghiệp hướng dẫn một số nội dung tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển vào đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015 theo Quy chế tuyển sinh, cụ thể như sau:

I. TUYỂN THĂNG

I.1. Chỉ tiêu tuyển thẳng: Không giới hạn số lượng, trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2015.

I.2. Đối tượng xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng

a. Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp trung học;

b. Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c. Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp trung học được tuyển thẳng vào ĐH theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi của thí

sinh. Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế nếu chưa tốt nghiệp trung học sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp trung học;

d. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2015 được tuyển thẳng vào đại học như sau: đối với môn Hóa học được vào học ngành Khoa học môi trường; đối với môn Sinh học được vào học ngành Khoa học môi trường, Công nghệ sinh học, Lâm nghiệp; đối với môn Tin học được vào học ngành Hệ thống thông tin.

Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT năm 2015 được xét tuyển thẳng vào đại học. Căn cứ kết quả dự án, đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật của thí sinh đoạt giải, Hiệu trưởng xem xét tuyển thẳng vào ngành học phù hợp với kết quả của dự án hoặc đề tài mà thí sinh đoạt giải.

Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2015 đối với môn Tin học được tuyển thẳng vào cao đẳng học ngành Hệ thống thông tin.

Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT năm 2015 được tuyển thẳng vào cao đẳng. Căn cứ kết quả dự án, đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật của thí sinh đoạt giải, Hiệu trưởng xem xét tuyển thẳng vào ngành học phù hợp với kết quả của dự án hoặc đề tài mà thí sinh đoạt giải.

e. Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học.

f. Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học ĐH, CĐ: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học.

i. Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo chuyên ngành hoặc nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế tuyển sinh được tuyển thẳng vào cùng chuyên ngành trình độ cao đẳng hiện đang đào tạo tại Cơ sở 2 trường Đại học Lâm nghiệp.

k. Người có bằng tốt nghiệp trung cấp đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia, đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế tuyển sinh được tuyển thẳng vào học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải đối với các ngành bậc cao đẳng hiện đang đào tạo tại Cơ sở 2 trường Đại học Lâm nghiệp.

1.3. Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng

Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng quy định tại mục 1.2 gồm:

a) Phiếu đăng ký tuyển thẳng (phụ lục số 1);

b) Bản sao hợp lệ: chứng nhận là thành viên tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GDĐT); Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

c) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6.

d) Lệ phí tuyển thẳng là 30.000đ /thí sinh/hồ sơ (trong đó nộp cho sở giáo dục và đào tạo 20.000 đồng, nộp cho trường khi đến nhập học 10.000 đồng).

I.4. Thời gian đăng ký tuyển thẳng

- Thời gian đăng ký tuyển thẳng: Thí sinh đăng ký tuyển thẳng làm một bộ hồ sơ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/5/2015.

- Thời hạn xét tuyển: trước ngày 15/8/2015.

II. ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

II.1. Chỉ tiêu ưu tiên xét tuyển: trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng 2015.

II.2. Đối tượng ưu tiên xét tuyển vào đại học, cao đẳng

Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào các trường ĐH, CĐ, gồm đối tượng sau: thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học, sau khi hoàn thành kỳ thi THPT quốc gia, có kết quả thi đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GDĐT quy định, Hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho vào học.

II.3. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển

Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

a) Phiếu ĐKXT có ghi rõ đợt xét tuyển, cho phép thí sinh đăng ký tối đa 4 ngành (hoặc nhóm ngành) của một trường cho mỗi đợt xét tuyển. Các nguyện vọng này được xếp theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4;

b) Bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi tương ứng với đợt xét tuyển (nguyện vọng I hay nguyện vọng bổ sung);

c) Một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.

d) Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (phụ lục số 2);

e) Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia, quốc tế.

II.4. Thời gian đăng ký ưu tiên xét tuyển

Sau khi có kết quả thi, thí sinh nộp hồ sơ ưu tiên xét tuyển vào trường theo lịch tuyển sinh của trường Đại học Lâm nghiệp.

III. XÉT TUYỂN THĂNG

III.1. Chỉ tiêu xét tuyển thăng

Tổng chỉ tiêu xét tuyển: 350, trong đó:

- Đại học Lâm nghiệp Hà Nội (LNH): 320.
- Cơ sở 2 Đại học Lâm nghiệp ở Đồng Nai (LNS): 30.

III.2. Đối tượng và tiêu chuẩn xét tuyển thăng

III.2.1. Đối tượng xét tuyển

Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo; thí sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định tại Đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010 - 2015 theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng trường Đại học Lâm nghiệp qui định.

III.2.2. Tiêu chuẩn xét tuyển

Thí sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2015, hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt từ khá trở lên.

Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá tổng chỉ tiêu xét tuyển, sẽ xét học lực THPT để xác định người trúng tuyển.

III.3. Hồ sơ đăng ký, thời hạn và lệ phí xét tuyển thăng

a. Hồ sơ xét tuyển thăng gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển thăng (phụ lục số 3);
- Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học trung học phổ thông;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2015;

- Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6.

- Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú;

b. Thời hạn nộp hồ sơ và xét tuyển thẳng:

- Thời hạn nộp hồ sơ: Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển thẳng về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/5/2015.

- Thời hạn xét tuyển thẳng: trước ngày 15/8/2015.

c. Lệ phí xét tuyển: 30.000đ /thí sinh/hồ sơ (trong đó nộp cho Sở Giáo dục và Đào tạo 20.000 đồng, nộp cho Trường khi đến nhập học 10.000 đồng).

III.4. Học bổ sung

Người trúng tuyển được học bổ sung kiến thức 1 năm dự bị đại học tại trường Đại học Lâm nghiệp, sau đó được xét tuyển vào đại học hệ chính quy và được chọn ngành học theo nguyện vọng của cá nhân.

III. 5. Học phí: Trong thời gian 1 năm học bổ sung kiến thức, sinh viên được miễn nộp học phí.

IV. THÔNG TIN KHÁC

Thí sinh có thể tìm hiểu thông tin về việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015 và về việc tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng vào trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam tại Website: www.vfu.edu.vn; www.vfu.vn; www.vfu2.edu.vn.

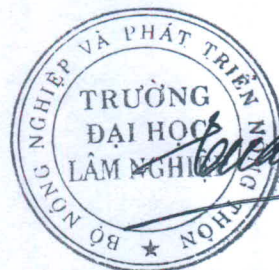
Địa chỉ liên hệ: Phòng Đào tạo, trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội.

Điện thoại: Cơ sở chính: 0433.840440; 840707; Cơ sở 2: 0613.922254.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Các Sở GD&ĐT (phối hợp thực hiện);
- Hội đồng tuyển sinh trường ĐHLN;
- Đăng Website;
- Lưu Đào tạo.

**CHỦ TỊCH HĐQTS –
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn

Phụ lục 1.

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Ảnh
4 x 6**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới ☐

2. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. **Nơi sinh** (Ghi xã, phường, huyện, tỉnh, thành phố):

.....

4. **Năm hoàn thành chương trình THPT**

5. **Năm đoạt giải:**.....

6. **Môn đoạt giải, loại giải, huy chương**

Môn đoạt giải

Loại giải, loại huy chương

7. **Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm 2015 môn:**

8. **Đăng ký tuyển thẳng vào trường:**

9. **Đăng ký tuyển thẳng vào học ngành:**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

10. **Địa chỉ báo tin:**

.....Điện thoại (nếu có):

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp
12 trườngđã khai
đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2015
Chữ ký của thí sinh

Ngày tháng năm 2015

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2.

PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

☐

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Nơi sinh (Ghi rõ xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố).....

4. Môn đoạt giải: Loại giải, huy chương:

5. Trường đăng ký dự thi đại học:..... Ký hiệu

(Ghi tên trường vào đường kẻ chấm, ghi ký hiệu trường vào ô)

6. Trường đăng ký ưu tiên xét tuyển:

7. Ngành đăng ký ưu tiên xét tuyển:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

8. Địa chỉ báo tin:.....

..... Điện thoại (nếu có):

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh
lớp 12 trường

..... đã khai đúng
sự thật.

Ngày tháng năm 2015

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2015

Chữ ký của thí sinh

Phụ lục 3.

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

☐

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Hộ khẩu thường trú (Ghi rõ xã, huyện, tỉnh).....

4. Dân tộc:

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT:

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

6. Trường đăng ký xét tuyển:

7. Ngành đăng ký xét tuyển:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

8. Địa chỉ báo tin:.....

..... Điện thoại (nếu có):

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh
lớp 12 trường
.....đã khai đúng
sự thật.

Ngày tháng năm 2015

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2015

Chữ ký của thí sinh

Phụ lục 4

**DANH SÁCH CÁC HUYỆN NGHÈO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ
30A/2008/NQ-CP NGÀY 27 THÁNG 12 NĂM 2008 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Ban hành kèm công văn số 705/TTg-KGVX ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng
Chính phủ)*

1. Tỉnh Hà Giang, gồm 6 huyện: Đồng Văn, Mèo Vạc, Quản Bạ, Yên Minh, Xín Mần và Hoàng Su Phì.
2. Tỉnh Cao Bằng, gồm 5 huyện: Thông Nông, Bảo Lâm, Hà Quảng, Bảo Lạc và Hạ Lang.
3. Tỉnh Lào Cai, gồm 3 huyện: Si Ma Cai, Mường Khương và Bắc Hà.
4. Tỉnh Yên Bái, gồm 2 huyện: Mù Cang Chải và Trạm Tấu.
5. Tỉnh Phú Thọ, gồm 1 huyện: Tân Sơn.
6. Tỉnh Bắc Giang, gồm 1 huyện: Sơn Động.
7. Tỉnh Bắc Kạn, gồm 2 huyện: Ba Bể và Pác Nặm.
8. Tỉnh Điện Biên, gồm 4 huyện: Mường Ảng, Tủa Chùa, Mường Nhé và Điện Biên Đông.
9. Tỉnh Lai Châu, gồm 5 huyện: Sìn Hồ, Mường Tè, Phong Thổ, Than Uyên và Tân Yên (tách ra từ huyện Than Uyên theo Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ).
10. Tỉnh Sơn La, gồm 5 huyện: Mường La, Bắc Yên, Phù Yên, Quỳnh Nhai và Sốp Cộp.
11. Tỉnh Thanh Hoá, gồm 7 huyện: Lang Chánh, Thường Xuân, Như Xuân, Quan Hoá, Bá Thước, Mường Lát và Quan Sơn.
12. Tỉnh Nghệ An, gồm 3 huyện: Quế Phong, Tương Dương và Kỳ Sơn.
13. Tỉnh Quảng Bình, gồm 1 huyện: Minh Hoá.
14. Tỉnh Quảng Trị, gồm 1 huyện: Đa Krông.
15. Tỉnh Quảng Nam, gồm 3 huyện: Nam Trà My, Tây Giang và Phước Sơn.
16. Tỉnh Quảng Ngãi, gồm 6 huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Sơn Tây, Minh Long, Tây Trà và Ba Tơ.
17. Tỉnh Bình Định, gồm 3 huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh và Vân Canh.
18. Tỉnh Ninh Thuận, gồm 1 huyện: Bác Ái.
19. Tỉnh Lâm Đồng, gồm 1 huyện: Đam Rông.
20. Tỉnh Kon Tum, gồm 2 huyện: Kon Plong và Tu Mơ Rông./.

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH CÁC HUYỆN CÓ TỶ LỆ NGHÈO CAO THEO QUYẾT ĐỊNH
SỐ 293/QĐ-TTg NGÀY 05/02/2013 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Tỉnh Cao Bằng: huyện, Thạch An
2. Tỉnh Tuyên Quang: huyện, Lâm Bình
3. Tỉnh Lào Cai: huyện, Bát sát, Sa Pa, Văn Bàn
4. Tỉnh Lạng Sơn: huyện, Bình gia, Đình Lập
5. Tỉnh Điện Biên: huyện, Mường Chà, Tuần Giáo
6. Tỉnh Hoà Bình: huyện, Kim Bôi, Đà Bắc
7. Tỉnh Nghệ An: huyện, Quỳnh Châu
8. Tỉnh Quảng Nam: huyện, Đông Giang, Nam Giang
9. Tỉnh Phú Yên: huyện, Sông Hinh, Đồng Xuân
10. Tỉnh Kon Tum: huyện, Đăk Glei, Sa Thầy, Kon Rẫy
11. Tỉnh Gia Lai: huyện, K Bang, Kon Chro, Krong Pa, Ia Pa.

PHỤ LỤC 6
DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2123/QĐ-
TTg NGÀY 22/11/2010 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ PHÊ DUYỆT ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CÁC DÂN TỘC RẤT ÍT NGƯỜI
GIAI ĐOẠN 2010 – 2015

1. Phạm vi các tỉnh áp dụng (6 tỉnh): Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Kon Tum.

2. Dân tộc áp dụng (9 dân tộc rất ít người): Ô Đu, Pu Péo, Sị La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao.